TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 172/2019/QĐST-HNGĐ	*Phú Riềng, ngày 09 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 315/2019/TLST-HN&GĐ ngày 30/9/2019 về việc "*Ly hôn*", giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thiên Tr** - SN: 1980;

- *Bị đơn:* Ông **Trần Trung K** - SN: 1964;

Cùng trú tại: Thôn BĐ, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thiên Tr và bị đơn ông Trần Trung K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Thiên Tr và ông Trần Trung K thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà Nguyễn Thị Thiên Tr và ông Trần Trung K có 02 con chung là cháu Trần Song H, sinh ngày 10/11/2004; cháu Trần Ngọc Như Y, sinh ngày 05/4/2014. Khi ly hôn các bên tự thỏa thuận về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Khi ly hôn các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Thiên Tr tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 027275, quyển số 0546 ngày 30/9/2019. Hoàn trả lại bà Nguyễn Thị Thiên Tr số tiền 150.000đ *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện P;*
- *Chi cục THADS huyện P;*
- *UBND xã B, thị trấn T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Tấn Trường